

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THỊ XÃ ĐỨC PHỐ **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 37 /TB-HĐND

Đức Phổ, ngày 28 tháng 02 năm 2022

THÔNG BÁO

Về đề cương giám sát việc thực hiện đầu tư công đối với các công trình, dự án do UBND thị xã quyết định đầu tư từ nguồn ngân sách Nhà nước

Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của đoàn giám sát theo quy định tại khoản 2, Điều 70 Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20/11/2015; Quyết định số 36 /QĐ-HĐND ngày 28 /02 /2022 của Thường trực HĐND thị xã về việc thành lập Đoàn giám sát (kèm theo Kế hoạch giám sát) việc thực hiện đầu tư công đối với các công trình, dự án do UBND thị xã quyết định đầu tư từ nguồn ngân sách Nhà nước; Đoàn giám sát gửi đến UBND thị xã (đối tượng chịu sự giám sát) nội dung Đề cương báo cáo việc thực hiện đầu tư công đối với các công trình, dự án do UBND thị xã quyết định đầu tư từ nguồn ngân sách Nhà nước.

Đoàn giám sát Thường trực HĐND thị xã Đức Phổ thông báo cho đối tượng chịu sự giám sát (UBND thị xã Đức Phổ) biết và xây dựng báo cáo theo đúng Đề cương giám sát, gửi cho đoàn giám sát **chậm nhất ngày 21/3/2022**.

Đề nghị UBND thị xã nghiêm túc thực hiện để đợt giám sát được triển khai đúng kế hoạch./.

Nơi nhận:

- TT HĐND thị xã;
- Các thành viên Đoàn giám sát;
- Đối tượng giám sát;
- Chánh, Phó Chánh VP;
- CVVP;
- Lưu: VT.

TM. ĐOÀN GIÁM SÁT
TRƯỞNG ĐOÀN



(Handwritten signature)

Nguyễn Thị Kiều
PHÓ CHỦ TỊCH HĐND THỊ XÃ



ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Giám sát việc thực hiện đầu tư công đối với các công trình, dự án do UBND thị xã quyết định đầu tư từ nguồn ngân sách Nhà nước theo Luật Đầu tư công năm 2019 trên địa bàn thị xã từ năm 2020 đến thời điểm giám sát
 Kèm theo Thông báo số 77 /TB-HĐND ngày 28 /02/2022 của Đoàn giám sát Thường trực HĐND thị xã Đức Phổ

A. Khái quát chung: Khái quát tình hình kinh tế - xã hội liên quan đến việc thực hiện đầu tư công

B. Kết quả đạt được

I. Công tác quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng các công trình, dự án

1. Việc chấp hành các quy định về quản lý đầu tư xây dựng của UBND thị xã (kết quả công việc đã triển khai, thuận lợi, khó khăn, hạn chế, đề xuất,...).

- Việc xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công.
- Công tác khảo sát, lập, thẩm định và phê duyệt thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình (hạn chế, đề xuất).
- Công tác lập, thẩm định và phê duyệt dự án (chất lượng lập, thẩm định, phê duyệt dự án, hạn chế, đề xuất,...).

- Công tác tổ chức thi công.
- Công tác quản lý chất lượng công trình.
- Công tác bàn giao, quản lý sử dụng.

2. Đánh giá về công tác bố trí vốn và giải ngân vốn đầu tư.

II. Kết quả triển khai thực hiện các công trình, dự án đầu tư công

1. Kết quả triển khai thực hiện các công trình chuyển tiếp (kể cả các công trình thuộc chương trình mục tiêu)

- Tổng số các công trình
- Tổng mức đầu tư
- Đã giải ngân (phân tích các nguồn vốn)
- Tổng số còn nợ? (phân tích các nguồn vốn, lý do nợ)
- Dự kiến kế hoạch thanh toán nợ?

1.1. Công trình đã hoàn thành, đã quyết toán và đưa vào sử dụng

Tổng số công trình? Giá trị quyết toán/tổng mức đầu tư? Giá trị thanh toán GPMB? Xây lắp?...? Các nguồn vốn đã thanh toán?

1.2. Công trình đã hoàn thành, đã quyết toán nhưng còn nợ

Tổng số công trình? Giá trị quyết toán/tổng mức đầu tư? Đã thanh toán (phân tích các nguồn vốn)? Nợ còn lại (phân tích các nguồn vốn, lý do)? Kế hoạch thanh toán thời gian tới?

1.3. Công trình đã hoàn thành nhưng chưa quyết toán

Tổng số công trình? Tổng mức đầu tư? Cơ cấu nguồn vốn? Giá trị nghiệm thu?
Kế hoạch thanh, quyết toán trong thời gian tới?

1.4. Công trình đang triển khai chưa hoàn thành đã ứng vốn

Tổng số công trình? Tổng mức đầu tư? Cơ cấu nguồn vốn? Đã thanh toán tạm ứng (phân tích các nguồn vốn)? Kế hoạch triển khai thực hiện trong thời gian tới?

1.5. Công trình chưa triển khai thực hiện

Tổng số công trình? Tổng mức đầu tư? Nguồn vốn? Nguyên nhân chưa thực hiện?

2. Kết quả triển khai thực hiện các công trình khởi công mới (kể cả các công trình thuộc chương trình mục tiêu)

2.1. Tổng số công trình, dự án

2.2. Tổng số công trình, dự án đã triển khai

2.3. Tổng mức đầu tư các công trình, dự án đã triển khai? (Từng loại công trình nói rõ cơ cấu nguồn vốn); Trong đó:

- Công trình đã hoàn thành thanh, quyết toán và đưa vào sử dụng

+ Tổng số công trình?

+ Tổng mức đầu tư?

+ Giá trị quyết toán?

+ Đã giải ngân (phân tích các nguồn vốn)

- Công trình đã hoàn thành, đã quyết toán nhưng còn nợ

+ Tổng mức đầu tư?

+ Giá trị quyết toán?

+ Đã giải ngân (phân tích rõ các nguồn vốn)?

+ Tổng số còn nợ (nêu rõ các nguồn vốn)? Lý do còn nợ?

+ Kế hoạch bố trí vốn để trả nợ?

- Công trình đã hoàn thành nhưng chưa quyết toán

+ Tổng số công trình?

+ Tổng mức đầu tư?

+ Giá trị nghiệm thu?

+ Đã giải ngân?

+ Tổng số vốn chưa quyết toán? Lý do chưa quyết toán?

+ Kế hoạch bố trí vốn để thanh, quyết toán?

- Công trình đang dở dang nhưng đã ứng vốn

+ Tổng số công trình?

+ Tổng mức đầu tư?

+ Khối lượng hoàn thành?

+ Đã giải ngân (nêu rõ các nguồn vốn)?

- + Dự kiến thời gian hoàn thành và kế hoạch bố trí vốn?
- Công trình đã có quyết định đầu tư nhưng chưa triển khai
- + Tổng số công trình?
- + Tổng mức đầu tư?
- + Cơ cấu nguồn vốn?
- + Nguyên nhân chưa thực hiện?

** Ghi chú: Từng loại công trình phải có phụ lục danh mục kèm theo*

3. Đánh giá chung những ưu điểm, khó khăn, hạn chế, nguyên nhân trong quá trình triển khai thực hiện.

III. Kiến nghị, đề xuất